

Số: /BC-BDT

Sơn La, ngày 14 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về ban hành Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và Hướng dẫn số 08-HD/TU ngày 15/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Thực hiện Công văn 1015/SNV-TG ngày 07/6/2022 của Sở Nội vụ về việc báo cáo Sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư, Ban Dân tộc tỉnh báo cáo như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 99-QĐ/TW CỦA BAN BÍ THƯ; HƯỚNG DẪN SỐ 08-HD/TU

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Ban Dân tộc tỉnh Sơn La được thành lập theo Quyết định số 95/QĐ-UB ngày 13/8/2004 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La. Là cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác dân tộc trên địa bàn.

Địa điểm, trụ sở của cơ quan tại Tổ 07, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (*Tầng 5, Nhà 6T1, khu Trung tâm hành chính tỉnh*).

Từ ngày thành lập đến nay Ban Dân tộc hoạt động có nền nếp và từng bước nâng cao chất lượng. Ban gồm 3 phòng chuyên môn giúp việc: Phòng Tổng hợp - Hành chính, Phòng Thanh tra và Phòng Chính sách dân tộc; mỗi phòng có từ 03 đến 09 cán bộ, công chức. Ban có tổng số 21 biên chế, gồm 03 Lãnh đạo Ban, 06 lãnh đạo các phòng, 12 công chức. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ công chức cơ quan cơ bản đạt yêu cầu. Các tổ chức đảng, đoàn thể được kiện toàn đầy đủ, gồm: 01 Chi bộ 19 đảng viên, 01 tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên sinh hoạt cùng Chi Đoàn Sở Nội vụ. Các tổ chức đoàn thể duy trì hoạt động tốt, các thành viên trong tổ chức đều nhiệt tình, tâm huyết với công tác dân tộc và gắn bó, đoàn kết cùng giúp nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trong những năm qua Ban Dân tộc luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ủy ban Dân tộc, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự phối hợp công tác của các tổ chức chính trị xã hội, Sở, Ban, Ngành của tỉnh; các huyện, thành phố. Từ đó, tập thể cán bộ công chức (CBCC) của Ban đã từng bước tháo gỡ khó khăn, bám sát nhiệm vụ chính trị được giao, phấn đấu hoàn thành công tác quản lý nhà nước về dân tộc trên địa bàn tỉnh.

II. KẾT QUẢ 5 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 99-QĐ/TW; HƯỚNG DẪN SỐ 08-HD/TU

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cơ quan

- Công tác quán triệt, tuyên truyền triển khai thực hiện

Tổ chức triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, đẩy mạnh triển khai thực hiện quy chế dân chủ gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về *"tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"*; đẩy mạnh việc tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chỉ đạo rà soát, đôn đốc CBCC thực hiện tốt nội quy, quy chế cơ quan, thực hiện tốt đạo đức văn hóa công sở.

Thực hiện nhiệm vụ công tác thường xuyên hàng năm (tháng 01) Ban Dân tộc tỉnh đã tổ chức Hội nghị CBCC cơ quan để thực hiện nội dung công khai tài chính và tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung ban hành các quy chế của cơ quan.

Tổ chức Hội nghị công bố chỉ số CCHC hàng năm, sơ kết, tổng kết công tác cải cách hành chính (có khen thưởng động viên kịp thời). Tổ chức Hội nghị triển khai triển khai, quán triệt thực hiện Quyết định số 1649/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của UBND tỉnh quy định về tiêu chí và quy trình đánh giá đánh giá chỉ số CCHC hàng năm của các sở, ngành, UBND các huyện, Thành phố; Quyết định số 2166/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 quy định về bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, Trang thông tin điện tử trong các cơ quan Nhà nước Tỉnh Sơn La.

Đó là cơ sở để từng cán bộ, công chức nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm, khắc phục tình trạng gây khó dễ, nhũng nhiễu, tiêu cực. Đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động của cơ quan và hoàn thành tốt những mục tiêu nhiệm vụ chính trị mà Ban đề ra trong năm.

- Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện

Căn cứ các văn bản của cấp trên, Ban Dân tộc tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo đúng quy định, đảm bảo thời gian.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện

Trong nội bộ cơ quan quyền giám sát, kiểm tra thường gắn liền với việc CBCC theo dõi xem hoạt động của cơ quan, đơn vị có phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và sự phân công, phân cấp trong nội bộ cơ quan; nhận xét, đánh giá việc thực hiện trên thực tế chức năng, nhiệm vụ được giao; kiểm tra kết quả, đánh giá hiệu quả thực tế của các hoạt động theo kế hoạch đặt ra trên cơ sở đánh giá chấm điểm thi đua hàng tháng đối với tập thể, cá nhân; việc bảo đảm sự tuân thủ, chấp hành pháp luật, kỷ luật trong hoạt động của cơ quan.

Theo Điều 11 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, cán bộ, công chức, viên chức có quyền giám sát, kiểm tra đối với việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; việc sử dụng kinh phí và chấp hành chế độ quản lý và sử dụng tài sản; thực hiện nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; thực

hiện các chế độ, chính sách bảo đảm quyền và lợi ích của CBCC; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan. Để hiện thực hóa quyền kiểm tra, giám sát, cơ quan, đơn vị tổ chức đề cán bộ, công chức giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức sau: Thông qua hoạt động của ban thanh tra nhân dân; thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình; thông qua hội nghị cán bộ, công chức của cơ quan.

- Phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những điển hình có sức lan tỏa trong cơ quan, đơn vị và xã hội. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở tại cơ quan.

Tổ chức phát động phong trào thi đua đến toàn thể cán bộ công chức và người lao động cơ quan ngay sau khi ban hành Kế hoạch và trong các đợt phát động thi đua hàng năm; tổ chức ký kết thi đua, ký kết giao ước thi đua giữa tổ chức Công đoàn cơ sở và Chính quyền cơ quan. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện phong trào.

Hàng năm, triển khai thực hiện Kế hoạch số 13-KH/TU ngày 26/5/2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về đăng ký mô hình tham gia phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” thuộc lĩnh vực: Văn hóa - xã hội; phát triển kinh tế gia đình;... Từ năm 2017, Ban đã tổ chức cho tập thể, cá nhân đăng ký mô hình tham gia phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” thuộc lĩnh vực Văn hóa - xã hội; phát triển kinh tế gia đình. Đến nay, các mô hình trên đã và đang thực hiện đạt hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế của tập thể và cá nhân CBCC cơ quan.

2. Kết quả triển khai thực hiện các nội dung Hướng dẫn khung

- Tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa và kết quả triển khai thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường đối thoại, tiếp xúc với nhân dân; thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra nhân dân, quy chế dân chủ ở cơ sở, chủ động nắm tình hình và giải quyết kịp thời những công việc có liên quan đến nhân dân; đồng thời đổi mới lề lối làm việc; xây dựng đạo đức công vụ, tác phong phục vụ nhân dân; tôn trọng phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện phong cách “*nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin*”.

- Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; thực hiện các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch, dân chủ và phục vụ Nhân dân của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức

+ Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính; thủ tục hành chính:

Công tác cải cách hành chính (CCHC): Là một nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo điều hành của Ban Dân tộc, ngay từ đầu các năm căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, Ban đã thực hiện xây dựng kế hoạch hoạt động của, đây là

một kim chỉ nam để hoạch định các nhiệm vụ trong năm. Căn cứ vào nhiệm vụ công tác và kế hoạch công tác CCHC của tỉnh, Chi Bộ Ban Dân tộc thường xuyên chỉ đạo việc triển khai các nhiệm vụ về CCHC hàng năm của Ban như Công văn số 65-CB/BDT ngày 24.4.2018 về việc tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo công tác CCHC, lãnh đạo Ban cùng Ban chỉ đạo CCHC của Ban thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện theo kế hoạch đã đề ra; Công văn 57-CV/CB ngày 18/4/2019 về chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác CCHC năm 2019... Căn cứ kế hoạch của UBND tỉnh, hàng năm Ban đều thực hiện xây dựng các kế hoạch thực hiện CCHC: Kế hoạch CCHC, Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC; Kế hoạch nâng cao hiệu quả hành chính công; Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; Kế hoạch bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, tuyển dụng cán bộ; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; Kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC; Kế hoạch triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; Kế hoạch triển khai công tác rà soát, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do lãnh đạo Ban giao.

Công tác tuyên truyền CCHC đã được lãnh đạo Ban quan tâm chỉ đạo nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, các đơn vị, phòng chuyên môn, tổ chức đoàn thể. Tiếp tục nâng cao nhận thức của công chức, viên chức về ý nghĩa, tầm quan trọng và lợi ích của công tác CCHC đối với cơ quan hành chính Nhà nước; Nâng cao văn hóa trong giao tiếp ứng xử, thực hiện tốt nếp sống văn minh tại cơ quan, đơn vị.

Công tác chỉ đạo điều hành về cải cách hành chính đã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả công việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Lãnh đạo Ban đã chủ động chỉ đạo các phòng, các bộ phận chuyên môn căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, gắn với kế hoạch công tác đầu năm tổ chức xây dựng các văn bản triển khai và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định. Theo kết quả đánh giá hàng năm của UBND tỉnh về duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ Chính quyền số của các cơ quan nhà nước tỉnh Sơn La, trong 05 năm Ban Dân tộc xếp các vị trí đứng đầu về CCHC của tỉnh (năm 2018 xếp vị trí 4/18 sở, ngành; năm 2019 xếp vị trí 3/20 sở, ngành; năm 2020, 2021 xếp vị trí thứ 2/20 sở ngành). Trong phong trào thi đua tổng kết công tác CCHC giai đoạn 2011-2020, Ban Dân tộc đã được UBND tỉnh tặng 02 Bằng khen (01 tập thể và 01 cá nhân); Trong phong trào thi đua CCHC năm 2021, Ban Dân tộc đã được UBND tỉnh tặng 02 Bằng khen (01 tập thể và 01 cá nhân).

Công tác giải quyết thủ tục hành chính (TTHC): Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính; Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07

tháng 02 năm 2014 của Bộ tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ Trưởng, chủ nhiệm Văn phòng chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Quyết định số 660/QĐ-UBND về việc công bố các TTHC được chuẩn hóa thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc... Hàng năm, Ban tiến hành rà soát và đề nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ, ban hành mới các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ba cấp tỉnh, huyện, xã thuộc lĩnh vực công tác dân tộc theo đúng quy định. Hiện tại đối với TTHC lĩnh vực công tác dân tộc chỉ có 02 thủ tục hành chính, đó là: Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Các thủ tục này được Ban tham mưu thực hiện đúng quy trình, quy định của Ủy ban Dân tộc và UBND tỉnh. Hàng năm, Ban Dân tộc đã thực hiện và giải quyết trước hạn 100% hồ sơ liên quan đến lĩnh vực TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban trên dịch vụ công của tỉnh và thực hiện trả kết quả hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công.

+ Công khai, minh bạch, dân chủ và phục vụ Nhân dân của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức

Việc thực hiện quy chế dân chủ đã giúp cho cấp uỷ, thủ trưởng cơ quan lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện tốt nhiệm vụ công tác dân tộc được giao. Phát huy được sức mạnh đoàn kết của cán bộ, công chức, tạo thêm niềm tin đối với đảng và Nhà nước, nêu cao ý thức trách nhiệm của mình hết lòng phục vụ nhân dân, giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng, đấu tranh với những tư tưởng cơ hội, thực dụng, chủ nghĩa cá nhân, bè phái, cục bộ, dám thẳng thắn đấu tranh phê bình và tự phê bình đối với cán bộ có khuyết điểm. đóng góp những ý kiến bổ ích cho chi bộ nhằm xây dựng chi bộ cơ quan trong sạch, vững mạnh góp phần đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

Rà soát, bổ sung, sửa đổi, ban hành bảo đảm phát huy quyền làm chủ của nhân dân, nhất là các quyền đã được Hiến pháp quy định. Việc thể chế hóa và thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” được thực hiện công khai, nghiêm túc theo quy định.

Thực hiện nhiệm vụ công tác thường xuyên, trong tháng 01 hàng năm, Ban đã tổ chức Hội nghị CBCC cơ quan để thực hiện nội dung công khai tài chính và tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung ban hành các quy chế thực hiện trong cơ quan.

Đảm bảo nguyên tắc tập trung, dân chủ, các dự thảo quy chế: Quy chế làm việc, Quy chế Chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ năm, Quy chế quản lý, sử dụng phương tiện xe ô tô, Quy chế quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị làm việc. Dự thảo phân công nhiệm vụ lãnh đạo Ban Dân tộc... đều được thông qua bước 01 tại Hội nghị CBCC cơ quan, sau khi tiếp thu chỉnh sửa thông qua xin ý kiến CBCC đủ 3 lần mới ký ban hành.

Hội nghị CBCC cơ quan trong những năm qua luôn đạt trên 90% cán bộ công chức tham gia. Tại Hội nghị các dự thảo Quyết định đưa ra được cán bộ,

công chức bàn bạc trao đổi, thảo luận tham gia ý kiến đi đến biểu quyết nhất trí cao mới ban hành. Hàng năm trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hay do thay đổi chính sách, định mức... thì tổ chức hội nghị lấy ý kiến tham gia sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp. Việc công khai tài chính được thực hiện dưới nhiều hình thức: Công khai tại Hội nghị CBCCC, công khai niêm yết tại trụ sở cơ quan và công khai trên trang Thông tin điện tử của Ban.

Hàng năm, căn cứ quyết định của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tiêu chí đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chức hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh Sơn La. Ban Dân tộc đã ban hành các quyết định quy định tiêu chí đánh giá phân xếp loại đối với các phòng chuyên môn thuộc Ban (*Quyết định số 89/QĐ-BDT ngày 23/10/2017 quy định tiêu chí đánh giá phân xếp loại đối với các phòng chuyên môn thuộc Ban; Quyết định số 88/QĐ-BDT ngày 01/10/2020 quy định tiêu chí đánh giá phân xếp loại đối với các phòng chuyên môn thuộc Ban; Quyết định 94/QĐ-BDT ngày 20/10/2021 về việc ban hành Quy định về đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của các phòng thuộc cơ quan Ban Dân tộc tỉnh*); Quyết định Ban hành quy định tiêu chí phân loại cán bộ công chức cơ quan Ban Dân tộc tỉnh...

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; thực hiện các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch, dân chủ và phục vụ Nhân dân của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức. Đó là cơ sở để từng cán bộ, công chức nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm, khắc phục tình trạng gây khó dễ, nhũng nhiễu, tiêu cực, đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động của cơ quan và hoàn thành tốt những mục tiêu nhiệm vụ chính trị mà Ban đề ra trong năm.

- Lãnh đạo triển khai thực hiện nghiêm việc tiếp nhận và xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của nhân dân. Thực hiện có hiệu quả Quy chế giám sát và phản biện xã hội (*theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12.12.2013 của Bộ Chính trị*), Quy định về tham gia, góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền (*theo Quyết định số 2109-QĐ/TU ngày 20.5.2015 của Ban Thường vụ tỉnh ủy*); Quy định về việc đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với nhân dân (*theo Quyết định số 2108-QĐ/TU ngày 20.5.2014 của Ban Thường vụ tỉnh ủy*);

- Công tác tiếp dân, đối thoại giữa người đứng đầu chính quyền với Nhân dân, doanh nghiệp; đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp: Tập thể lãnh đạo Ban thực hiện tốt quy chế dân chủ, tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách. Phối hợp, tập trung chỉ đạo, lãnh đạo cơ quan hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh trong việc chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ công tác dân tộc cũng như thực hiện các chương trình, chính sách phát triển kinh tế- xã hội, ổn định đời sống cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Quyết định số 319/QĐ-TU ngày 01.12.2016 của Tỉnh ủy Sơn La, Ban Dân tộc tỉnh đã ban hành Quyết định số 12/QĐ-BDT ngày 27/02/2017 về Quy định trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Chuyên môn thuộc Ban Dân tộc tỉnh trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao. Ngày 28/02/2017 thực hiện việc ký cam kết giữa các Trưởng phòng, Phó trưởng phòng với Trưởng Ban trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao. Thường xuyên kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu trong việc thực hiện nội dung ký cam kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 319-QĐ/TU ngày 01.12.2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy và việc thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước liên quan đến thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 136-KH/TU ngày 02.5.2015 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26.5.2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Thông báo số 686-TB/TU ngày 02.3.2017 của Ban Thường vụ tỉnh ủy tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác tiếp công dân.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp và tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội; bảo đảm nguồn lực cho Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện các hoạt động giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Để hiện thực hóa quyền kiểm tra, giám sát, cơ quan, đơn vị tổ chức để cán bộ, công chức giám sát, kiểm tra thông qua ba hình thức sau: Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình; thông qua hội nghị cán bộ, công chức của cơ quan.

- Công khai đầy đủ các quy định cụ thể về trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức để nhân dân biết và giám sát, kiểm tra.

- Luôn đổi mới lề lối làm việc, chấn chỉnh thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Cấp ủy và tập thể lãnh đạo trong cơ quan đã có sự thống nhất về nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trong việc thực hiện những nội dung, hình thức công khai để nhân dân biết, góp ý và giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện, giữ vững lập trường tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên; phát huy vai trò của CBCC trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII.

- Việc phát huy vai trò của CBCC trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ được tiến hành sâu rộng, thường xuyên, kiên trì, thiết thực, hiệu quả. Mỗi cấp uỷ, tổ chức đảng và cán bộ,

đảng viên, nhất là người đứng đầu phát huy vai trò gương mẫu, nghiêm túc thực hiện, cầu thị lắng nghe ý kiến, chịu sự giám sát của CBCS cơ quan và nhân dân.

- Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở góp phần xây dựng Đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện QCDC ở cơ sở luôn gắn với triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đặc biệt là việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về *"tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"*; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15.5.2016 của Bộ Chính trị về *"Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*; Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII *"Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"*; và các phong trào thi đua "Son La chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau" giai đoạn 2016 - 2020; cuộc phát động thi đua "dân vận khéo"; kêu gọi phát động CBCS thăm hỏi, ủng hộ đồng bào Dân tộc thiểu số, người có uy tín bị thiệt hại do lũ ống, lũ quét gây ra; và các phong trào thi đua yêu nước của tỉnh phát động.

- Hướng dẫn số 08-HD/TU ngày 15.9.2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở theo phương châm *"Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra"*; phát huy vai trò của nhân dân góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; Kế hoạch số 73-KH/TU ngày 03.11.2017 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường công tác dân vận của Đảng và chính quyền để góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ ở các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Trung ương: Không.
2. Đối với UBND tỉnh và Tỉnh ủy: Không.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh tác động trực tiếp đến công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; tác động đến việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW; Hướng dẫn số 08-HD/TU ngày 15/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục triển khai tuyên truyền để CBCS Ban Dân tộc và nhân dân nắm rõ nội dung Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, phát huy vai trò, trách nhiệm tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nhận diện đúng 27 biểu hiện suy thoái, 19 điều quy định đảng viên không được làm và tích cực phản ánh, tố giác

những cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá", có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

2. Nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng, tập hợp đầy đủ ý kiến, kiến nghị của CBCC, nhất là những vấn đề liên quan đến biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" của cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong cơ quan để phản ánh, kiến nghị với cấp uỷ, chính quyền; thông báo cho CBCC biết về kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng.

3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của ban thanh tra nhân dân; nâng cao năng lực, trình độ cán bộ làm công tác mặt trận và các đoàn thể của cơ quan.

4. Kết hợp việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở gắn với thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp, Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với triển khai thực hiện Quyết định số 349-QĐ/TU ngày 17.3.2022 của Tỉnh ủy Sơn La về trách nhiệm và xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan tổ chức đơn vị trong việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao. Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay",...

5. Tập trung Triển khai kịp thời những nội dung chính sách có liên quan đến ngành, lĩnh vực công tác dân tộc cho CBCC. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản có liên quan đến thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đến cán bộ, công chức và người lao động để thực hiện.

6. Tiếp tục phát huy quyền làm chủ tập thể của mỗi cán bộ công chức, tổ chức trong xây dựng kế hoạch hoạt động và chương trình công tác tháng, quý, 6 tháng, 1 năm của cơ quan để thực hiện quyền "*được biết, được bàn, được làm, được kiểm tra, giám sát*" theo Quy chế thực hiện dân chủ.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW của Ban Bí thư (khóa XII) về ban hành Hướng dẫn khung để các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ và Hướng dẫn số 08-HD/TU ngày 15/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Dân tộc tỉnh Sơn La trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Đảng ủy Khối các CQ & doanh nghiệp tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng;
- Trang TTĐT của Ban;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Lường Văn Toán

PHỤ LỤC

**Một số kết quả thực hiện sơ kết 5 năm Quyết định số 99-QĐ/TW;
Hướng dẫn số 08-HD/TU ngày 15/9/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy**
(Số liệu tính từ tháng 10/2017 đến tháng 5/2022)

1. Số lượng văn bản ban hành triển khai Quyết định số 99-QĐ/TW; Hướng dẫn số 08-HD/TU ngày 15/9/2017

Báo cáo cụ thể từng văn bản theo từng năm (*số, ngày tháng năm, trích yếu nội dung văn bản*).

2. Kiểm tra, giám sát Quyết định số 99-QĐ/TW; Hướng dẫn số 08-HD/TU ngày 15/9/2017

- Kiểm tra:
 - + Số cuộc kiểm tra
 - + Hình thức kiểm tra: Riêng: Không; Lồng ghép: Không.
- Giám sát:
 - + Số cuộc giám sát
 - + Hình thức giám sát: Riêng: Không; Lồng ghép: Không

3. Đối thoại giữa Người đứng đầu Ban Dân tộc

- Số cuộc đối thoại : Không.
- Tỷ lệ vụ việc được giải quyết sau đối thoại: Không.

4. Số lần tiếp công dân của người đứng đầu Ban Dân tộc

Số cuộc tiếp công dân: 02 cuộc (*Ngày 12/12/2019 và 25/11/2020*).

5. Tỷ lệ giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo

- Cơ quan, đơn vị: 100%.

6. Nội dung công khai theo Quyết định số 99-QĐ/TW; Hướng dẫn số 08-HD/TU ngày 15/9/2017

- Bao nhiêu nội dung được công khai: 100% nội dung được công khai/4 nhóm nội dung công khai.
- Nội dung nào chưa được công khai: Không.
- Hình thức công khai chủ yếu: Công khai trên trang thông tin điện tử Ban Dân tộc; công khai tại các cuộc họp, hội nghị cơ quan.

7. Nội dung Nhân dân góp ý theo Quyết định số 99-QĐ/TW; Hướng dẫn số 08-HD/TU ngày 15/9/2017

- Đối với cơ quan, đơn vị: nội dung nào góp ý nhiều nhất? Không.
- Đối với cán bộ, đảng viên: nội dung nào góp ý nhiều nhất? Không.
- Hình thức góp ý chủ yếu: Không.

8. Nội dung Nhân dân giám sát theo Quyết định số 99-QĐ/TW; Hướng dẫn số 08-HD/TU ngày 15/9/2017

- Đối với cơ quan, đơn vị: nội dung nào giám sát nhiều nhất? Không.
- Đối với cán bộ, đảng viên: nội dung nào giám sát nhiều nhất? Không.
- Hình thức giám sát chủ yếu: Không.

9. Đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp

- Cơ quan, đơn vị: 100 %. _____